

CHỦ TỊCH NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch nước số 207-QĐ/CTN ngày 6-7-1994 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Chủ tịch nước.

CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Quyết định số 1-QĐ/CTN của Chủ tịch nước ngày 25 tháng 9 năm 1992 về việc thành lập Văn phòng Chủ tịch nước;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Văn phòng Chủ tịch nước là cơ quan giúp việc của Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước, có chức năng nghiên cứu, tham mưu tổng hợp và tổ chức phục vụ các hoạt động của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước đã được Hiến pháp năm 1992 và Luật Tổ chức Quốc hội quy định.

Điều 2. - Văn phòng Chủ tịch nước có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức việc công bố Lệnh của Chủ tịch nước công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh và các lệnh, quyết định khác của Chủ tịch nước.

2. Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ và với các cơ quan hữu quan khác cung cấp thông tin phục vụ Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước về tình hình hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan bảo vệ pháp luật khác, các cấp chính quyền địa phương trong việc thực hiện Hiến pháp, luật, pháp lệnh, các nghị quyết của Quốc hội, các quyết định của Chủ tịch nước, của Chính phủ; về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại;

Nghiên cứu trình Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước các kiến nghị nhằm góp phần thực hiện nghiêm chỉnh Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, các quyết định của Chủ tịch nước, của Chính phủ.

3. Phối hợp với các cơ quan hữu quan phục vụ Chủ tịch nước:

- Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội hoặc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh án, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các Thẩm phán khác của Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;

- Quyết định phong hàm, cấp sĩ quan cấp cao trong các lực lượng vũ trang nhân dân, hàm cấp ngoại giao và những hàm cấp Nhà nước khác, quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương và danh hiệu vinh dự Nhà nước;

- Cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam; tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước ngoài;

- Tiến hành đàm phán, ký kết điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với người đứng đầu Nhà nước khác, quyết định phê chuẩn hoặc tham gia điều ước quốc tế trừ trường hợp cần trình Quốc hội quyết định; quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, cho thôi quốc tịch Việt Nam hoặc tước quốc tịch Việt Nam;

- Công bố quyết định đại xá theo nghị quyết của Quốc hội;

- Quyết định đặc xá.

4. Tổ chức việc tiếp nhận kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước và theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan hữu quan tổ chức và phục vụ các hoạt động đối ngoại của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước:

- Tổ chức đón tiếp Nguyên thủ quốc gia các nước đến thăm nước ta;

- Tổ chức lễ trình thư ủy nhiệm của các đại sứ nước ngoài;
- Đón tiếp các khách nước ngoài của Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước;
- Phục vụ Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước đi thăm và làm việc ở nước ngoài.

6. Bảo đảm các điều kiện về vật chất, kỹ thuật phục vụ các hoạt động của Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước; quản lý hành chính các văn bản, tư liệu của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước và của Văn phòng Chủ tịch nước; quản lý Nhà khách Phủ Chủ tịch; quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, ngân sách, tài sản được giao theo quy định của Nhà nước.

7. Thực hiện các nhiệm vụ công tác khác do Chủ tịch nước giao cho.

Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn trên đây của Văn phòng Chủ tịch nước phải theo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của Hiến pháp và pháp luật, các quy định tại Quyết định này của Chủ tịch nước.

Điều 3. - Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chủ tịch nước gồm các Vụ (hoặc đơn vị tương đương cấp Vụ), các Phòng trực thuộc và các Phòng thuộc Vụ.

Việc thành lập và bãi bỏ các Vụ, đơn vị tương đương cấp Vụ, các Phòng do Chủ nhiệm Văn phòng quyết định sau khi trình Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước.

Trước mắt, tổ chức của Văn phòng Chủ tịch nước gồm có:

- Vụ Pháp luật;
- Vụ Tổng hợp;
- Vụ Đối ngoại;
- Vụ Dân nguyện và Khen thưởng;
- Vụ Tổ chức - Hành chính;
- Vụ Quản trị - Tài vụ (quản lý cả Nhà khách Phủ Chủ tịch).

Tổ chức và chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Vụ, các Phòng trực thuộc do Chủ nhiệm Văn phòng quy định.

Điều 4. - Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước là người đứng đầu Văn phòng, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước về mọi mặt công tác của Văn phòng.

Giúp việc Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước có từ một đến hai Phó Chủ nhiệm.

Chủ tịch nước bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Văn phòng.

Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và cấp tương đương, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cấp tương đương do Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

Điều 5. - Biên chế của Văn phòng Chủ tịch nước được xác định theo yêu cầu phục vụ các hoạt động của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước với sự thỏa thuận của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. - Văn phòng Chủ tịch nước làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp chế độ tập thể, chế độ thủ trưởng và chế độ chuyên viên.

Điều 7. - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành. Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và căn cứ vào Quyết định ban hành quy chế làm việc của Văn phòng sau khi trình Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước.

K.T. Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Phó Chủ tịch

NGUYỄN THỊ BÌNH

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 59-CP ngày 4-7-1994 về việc sáp nhập thôn Đông Thôn, xã Yên Lâm vào xã Yên Thái, thành lập huyện Yên Khánh, đổi tên huyện Tam Điệp thành huyện Yên Mô thuộc tỉnh Ninh Bình.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,